

PHÁP LUẬT VỀ HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ MỘT SỐ BẤT CẬP VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

■ ThS. LÊ THỊ VÂN ANH* & ThS. HOÀNG VĂN NHẤT**

Tóm tắt: Bài viết phân tích một số bất cập của pháp luật Việt Nam về hợp đồng thương mại điện tử và đề xuất các kiến nghị hoàn thiện, nhằm xây dựng khung pháp lý hoàn chỉnh, thúc đẩy phát triển bền vững của loại hình hợp đồng này, góp phần vào sự phát triển chung của thương mại điện tử tại Việt Nam.

Từ khóa: Hợp đồng thương mại điện tử; pháp luật; cải cách pháp lý; phát triển bền vững.

Nhận bài: 06/01/2025

Hoàn thành biên tập: 21/01/2025

Duyệt đăng: 04/02/2025

LAW ON E-COMMERCE CONTRACTS - SOME SHORTCOMINGS AND RECOMMENDATIONS FOR IMPROVEMENT

Abstract: The article analyzes some shortcomings of Vietnamese law on e-commerce contracts and proposes recommendations for improvement, aiming to build a complete legal framework, promote the sustainable development of this type of contract, and contribute to the overall development of e-commerce in Vietnam.

Keywords: E-commerce contracts; law; legal reform; sustainable development.

Article received: 06/12/2024

Editing completed: 21/01/2025

Approved for publication: 04/02/2025

Đặt vấn đề

Trong thời đại công nghệ số, hợp đồng thương mại điện tử trở thành công cụ giao dịch không thể thiếu, mang lại sự tiện lợi và hiệu quả cho các hoạt động kinh doanh. Hợp đồng thương mại điện tử, được ký kết thông qua các phương tiện điện tử, cho phép các bên tham gia trao đổi, mua bán, cung ứng hàng hóa dịch vụ mà không cần gặp gỡ trực tiếp, tiết kiệm thời gian và chi phí giao dịch.

Sự phát triển nhanh chóng của thương mại điện tử đã thúc đẩy việc sử dụng hợp đồng thương mại điện tử, mở ra cơ hội mở rộng thị trường và tăng cường tính cạnh tranh cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích về mặt kinh tế, hợp đồng thương mại điện tử cũng đặt ra nhiều thách thức về mặt pháp lý. Các vấn đề như xác thực chữ ký số, xác định thời điểm giao kết, bảo mật thông tin, quyền lợi và trách nhiệm của các bên và giải quyết

tranh chấp cần được nghiên cứu, giải quyết để bảo đảm tính an toàn và hiệu quả của hợp đồng thương mại điện tử, đặc biệt trong bối cảnh pháp luật Việt Nam hiện hành còn một số điểm chưa rõ ràng cần hoàn thiện.

1. Quy định pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử

Sự phát triển của công nghệ số và thương mại điện tử đã thúc đẩy sự ra đời của hợp đồng thương mại điện tử, một hình thức giao dịch hiện đại và tiện lợi. Tại Việt Nam, hợp đồng thương mại điện tử được điều chỉnh bởi một hệ thống pháp luật khá đầy đủ, bao gồm các quy định chung trong: Bộ luật Dân sự năm 2015, Luật Thương mại năm 2005 và các quy định riêng biệt trong Luật Giao dịch điện tử năm 2023. Bên cạnh đó, một số luật chuyên ngành như: Luật Doanh nghiệp năm 2020, Luật Viễn thông năm 2009, Luật Quảng cáo năm 2012, Luật Công nghệ thông

* Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

** Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

tin năm 2006, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023, Luật Giá năm 2023... cũng có những quy định liên quan đến hợp đồng thương mại điện tử.

Nhằm cụ thể hóa các quy định của pháp luật, Chính phủ và các bộ, ngành đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, bao gồm các nghị định và thông tư. Ví dụ, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 của Chính phủ về thương mại điện tử, Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số, Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử... Ngoài ra, khi giao kết hợp đồng thương mại điện tử với các đối tác nước ngoài, các điều ước quốc tế có liên quan như Luật mẫu về thương mại điện tử của UNCITRAL, các Hiệp định thương mại tự do (AFTA, CPTPP, EVFTA...) cũng có thể được áp dụng.

Pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử bao quát các khía cạnh từ giao kết, thực hiện đến xử lý vi phạm: các quy định về giao kết hợp đồng thương mại điện tử gồm các vấn đề như chủ thể giao kết, hình thức hợp đồng, nguyên tắc giao kết, chữ ký điện tử, thời điểm giao kết...; các quy định về thực hiện hợp đồng thương mại điện tử tập trung vào các vấn đề như thanh toán, giao hàng, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng...; cuối cùng, các quy định về xử lý vi phạm điều chỉnh các hành vi vi phạm trong quá trình giao kết và thực hiện hợp đồng thương mại điện tử, cũng như các vấn đề liên quan đến quản lý nhà nước và giải quyết tranh chấp.

2. Một số bất cập trong thực thi pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay

Hợp đồng thương mại điện tử mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho các bên tham gia. Với ưu điểm

vượt trội, hợp đồng thương mại điện tử giúp tiết kiệm thời gian, chi phí và giấy tờ nhờ vào quy trình ký kết, lưu trữ và quản lý được tối ưu hóa thông qua hệ thống điện tử. Các hợp đồng này được lưu trữ một cách an toàn, bảo mật, bảo đảm tính minh bạch và giảm thiểu nguy cơ giả mạo hoặc sửa đổi trái phép. Đồng thời, nhờ khả năng lưu trữ và quản lý thuận tiện, các bên có thể dễ dàng tra cứu thông tin hợp đồng bất kỳ lúc nào. Chính những lợi ích trên đã giúp hợp đồng thương mại điện tử ngày càng phổ biến không chỉ ở Việt Nam mà còn trên toàn cầu. Tuy nhiên, dù pháp luật Việt Nam đã ban hành nhiều quy định pháp luật để điều chỉnh các vấn đề liên quan đến hợp đồng thương mại điện tử, nhưng trên thực tế áp dụng vẫn bộc lộ nhiều bất cập, cụ thể:

Thứ nhất, vấn đề xác định thời điểm giao kết hợp đồng thương mại điện tử đang gặp phải một số bất cập trong quy định pháp luật hiện hành. Mặc dù Điều 37 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 có đề cập đến việc nhận, gửi thông điệp dữ liệu trong giao kết hợp đồng điện tử, nhưng lại thiếu quy định cụ thể về thời điểm được coi là đã giao kết. Cụ thể, các điều 15, 16, 17, 18 Luật Giao dịch điện tử năm 2023 chỉ quy định về thời điểm gửi, nhận thông điệp dữ liệu, mà chưa làm rõ việc nhận thông điệp dữ liệu như thế nào thì được coi là chấp nhận giao kết hợp đồng thương mại điện tử¹. Trong những tình huống như vậy, thời điểm giao kết hợp đồng thương mại điện tử sẽ không rõ ràng, gây khó khăn trong thực tế áp dụng.

Thứ hai, pháp luật chưa có quy định cho phép người tiêu dùng rút lui khỏi hợp đồng mà không phải bồi thường trong một thời hạn nhất định. Quy định này đã được áp dụng ở nhiều quốc gia tiên tiến trên thế giới, nhằm bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng trong các giao dịch trực tuyến.

1. Xem Điều 37 Luật Giao dịch điện tử năm 2023.

Ví dụ, tại Brazil, Điều 49 Bộ luật Bảo vệ Người tiêu dùng cho phép người tiêu dùng hủy hợp đồng trong vòng 07 ngày trong một số trường hợp, như khi giao dịch diễn ra bên ngoài cơ sở thương mại (qua điện thoại, tại nhà...)². Trong bối cảnh thương mại điện tử, người tiêu dùng thường ở thế yếu hơn so với nhà cung cấp, họ có thể thiếu thông tin về sản phẩm, dịch vụ, hoặc không nắm rõ các quy định pháp luật. Quyền rút lui giúp người tiêu dùng an tâm hơn khi mua sắm trực tuyến, cho phép họ thay đổi ý định trong trường hợp sản phẩm không đúng như quảng cáo hoặc không phù hợp với nhu cầu mà không phải chịu phạt.

Thứ ba, pháp luật đang thiếu quy định về yêu cầu bắt buộc chứng thực chữ ký điện tử. Mặc dù Luật Giao dịch điện tử năm 2023 đã quy định về chứng thực chữ ký điện tử, nhưng lại không bắt buộc các bên phải thực hiện việc này. Điều này tạo ra nguy cơ về độ tin cậy và phương pháp tạo lập chữ ký điện tử, khiến cho việc xác minh chủ thể ký kết và tính toàn vẹn của thông điệp dữ liệu trở nên khó khăn. Ví dụ, trong một tranh chấp hợp đồng, nếu chữ ký điện tử không được chứng thực, thì rất khó để xác định chữ ký đó có thực sự thuộc về người được cho là đã ký kết hay không, hoặc nội dung của hợp đồng có bị thay đổi sau khi ký kết hay không. Điều này có thể dẫn đến tranh chấp kéo dài và gây thiệt hại cho các bên.

Bên cạnh đó, hiện nay, pháp luật còn thiếu quy định về công nhận chứng thực chữ ký số giữa các tổ chức trong nước và nước ngoài. Trong bối cảnh thương mại điện tử xuyên biên giới đang phát triển mạnh mẽ, việc thiếu quy định này

có thể gây khó khăn cho các giao dịch quốc tế. Ví dụ, một doanh nghiệp Việt Nam ký kết hợp đồng thương mại điện tử với đối tác nước ngoài sử dụng chữ ký số được chứng thực bởi một tổ chức nước ngoài. Nếu pháp luật Việt Nam không công nhận chứng thực này, thì hợp đồng có thể bị coi là không hợp lệ, gây cản trở cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Một bất cập khác là Luật Giao dịch điện tử năm 2023 chưa đề cập đến vấn đề hợp đồng thương mại điện tử vô hiệu. Thiếu các quy định hướng dẫn về điều kiện và hậu quả của hợp đồng bị coi là vô hiệu sẽ gây khó khăn cho việc áp dụng pháp luật trong thực tiễn, khiến các bên không có căn cứ để xác định quyền và nghĩa vụ của mình trong trường hợp hợp đồng vô hiệu.

Thứ tư, một thách thức lớn đối với hợp đồng thương mại điện tử là việc giải quyết tranh chấp. Mặc dù Luật Giao dịch điện tử năm 2023 khuyến khích hòa giải, nhưng lại chưa làm rõ thẩm quyền, trình tự, thủ tục khi các bên không thể hòa giải. Sự thiếu rõ ràng này dẫn đến khó khăn trong áp dụng pháp luật. Ví dụ, khi tranh chấp phát sinh, các bên không biết nên áp dụng Luật Giao dịch điện tử năm 2023, Luật Thương mại năm 2005 hay Bộ luật Dân sự năm 2015. Hơn nữa, pháp luật Việt Nam chưa ghi nhận phương thức giải quyết tranh chấp trực tuyến, mặc dù giải quyết tranh chấp trực tuyến đang phát triển mạnh mẽ trên thế giới và phù hợp với bản chất không biên giới của thương mại điện tử. Hiện nay, một số sàn thương mại điện tử lớn như Shopee, Sendo, Tiki... đã xây dựng quy trình giải quyết tranh chấp trực tuyến riêng, nhưng các quy trình này chưa được pháp

2. Eick, L. G (2015), “*The right of regret in the Brazilian consumer protection code*” (Tạm dịch: Quyền hối tiếc trong Bộ luật Bảo vệ người tiêu dùng của Brazil), <https://www.acc.com/resource-library/right-regret-brazilian-consumer-protection-code>, truy cập ngày 11/11/2024.

luật công nhận và thiếu cơ chế giám sát hiệu quả³.

Những hạn chế trên cho thấy sự cần thiết phải hoàn thiện khung pháp lý về hợp đồng thương mại điện tử tại Việt Nam. Việc bổ sung, sửa đổi các quy định về thời điểm giao kết, quyền rút lui của người tiêu dùng, chữ ký điện tử và giải quyết tranh chấp sẽ nâng cao tính an toàn, minh bạch và hiệu quả của hợp đồng thương mại điện tử, bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia giao dịch, thúc đẩy sự phát triển của thương mại điện tử và góp phần xây dựng nền kinh tế số tại Việt Nam.

3. Một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật

Thứ nhất, Luật Giao dịch điện tử năm 2023 cần được bổ sung và hoàn thiện. Cụ thể, cần bổ sung quy định rõ ràng về đề nghị giao kết và chấp nhận đề nghị giao kết hợp đồng, gồm hình thức, thời hạn và các trường hợp thay đổi, rút lại đề nghị. Đồng thời, cần xác định rõ thời điểm giao kết hợp đồng, ví dụ, khi bên nhận nhận được thông điệp chấp nhận đề nghị giao kết từ bên đề nghị hay khi cả hai bên đã thực hiện một hành vi cụ thể thể hiện sự đồng ý giao kết hợp đồng (ví dụ: nhấn nút “đồng ý”, thanh toán đơn hàng...). Luật Giao dịch điện tử năm 2023 có thể tham khảo kinh nghiệm của các nước tiên tiến trong việc xác định thời điểm giao kết hợp đồng thương mại điện tử. Ví dụ, Điều 491 Bộ luật Dân sự Trung Quốc quy định: “Nếu một bên đương sự thông qua Internet và các mạng thông tin khác để truyền bá thông tin sản phẩm hoặc dịch vụ mà phù hợp với điều kiện đề nghị giao kết hợp đồng, khi bên kia chọn sản phẩm hoặc dịch vụ và gửi đơn đặt hàng thành công thì hợp đồng được thành lập, trừ trường

hợp các bên có thỏa thuận khác”⁴. Việc bổ sung các quy định này sẽ giúp hợp đồng thương mại điện tử tránh được những rủi ro về mặt pháp lý và bảo đảm quyền và lợi ích của các bên tham gia giao dịch.

Thứ hai, để bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng trong hợp đồng thương mại điện tử, kiến nghị bổ sung quy định cho phép người tiêu dùng rút lui khỏi hợp đồng mà không phải bồi thường trong một thời hạn nhất định. Việt Nam có thể tham khảo kinh nghiệm của Brazil (Điều 49 Bộ luật Bảo vệ Người tiêu dùng) cho phép người tiêu dùng trả lại hàng trong vòng 07 ngày mà không cần nêu lý do⁵. Việc này cần quy định rõ trong Luật Giao dịch điện tử hoặc các văn bản hướng dẫn về: Thời hạn áp dụng quyền rút lui; các trường hợp được áp dụng quyền rút lui; trách nhiệm của người tiêu dùng và nhà cung cấp khi người tiêu dùng thực hiện quyền rút lui. Việc bổ sung quy định này sẽ góp phần nâng cao sự bảo vệ cho người tiêu dùng, giúp họ an tâm hơn khi mua sắm trực tuyến. Bên cạnh đó, còn góp phần thúc đẩy sự phát triển của thị trường thương mại điện tử tại Việt Nam và hoàn thiện khung pháp lý về hợp đồng thương mại điện tử, bảo đảm tính công bằng và minh bạch trong các giao dịch trực tuyến.

Thứ ba, để nâng cao tính an toàn và tin cậy cho chữ ký điện tử trong hợp đồng thương mại điện tử, Việt Nam cần hoàn thiện pháp luật trên nhiều phương diện. Trước hết, cần bổ sung quy định yêu cầu bắt buộc chứng thực chữ ký điện tử. Mặc dù, Luật Giao dịch điện tử năm 2023 đã có những quy định về chứng thực chữ ký điện tử, nhưng việc không bắt buộc chứng thực tạo ra rủi ro về độ tin cậy

3. Ngô Văn Hiệp (2024), “*Pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng phương thức trực tuyến*”, <https://lsvn.vn/phap-luat-ve-giai-quyet-tranh-chap-thuong-mai-dien-tu-bang-phuong-thuc-truc-tuyen-1714495188-a143230.html>, truy cập ngày 12/11/2024.

4. Lê Khánh Linh và cộng sự (2021), “*Bộ luật Dân sự Trung Quốc 2020 - Bản dịch và lược giải*”, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.

5. Eick, L. G (2015), *tlđđ*.

và phương pháp tạo lập chữ ký, khiến cho việc xác minh chủ thể ký kết và tính toàn vẹn của thông điệp dữ liệu trở nên khó khăn. Pháp luật về giao dịch điện tử cần quy định cụ thể về các loại chữ ký điện tử phải được chứng thực, trình tự, thủ tục chứng thực, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực và tiêu chí đánh giá độ tin cậy của chữ ký điện tử.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh thương mại điện tử xuyên biên giới đang phát triển mạnh mẽ, Việt Nam cần xây dựng cơ chế công nhận lẫn nhau về chứng thực chữ ký số giữa các tổ chức trong nước và nước ngoài. Điều này sẽ thúc đẩy các giao dịch quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam tham gia vào thị trường thương mại điện tử toàn cầu, đồng thời, nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Ngoài ra, Luật Giao dịch điện tử năm 2023 cần bổ sung các quy định cụ thể về hợp đồng thương mại điện tử vô hiệu, gồm các trường hợp hợp đồng bị coi là vô hiệu, hậu quả của việc hợp đồng vô hiệu và trình tự, thủ tục xử lý hợp đồng vô hiệu. Việc bổ sung các quy định này sẽ nâng cao tính an toàn và hiệu quả của hợp đồng thương mại điện tử, bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia giao dịch và thúc đẩy sự phát triển của thương mại điện tử tại Việt Nam.

Thứ tư, để giải quyết những bất cập trong việc giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại điện tử, Việt Nam cần hoàn thiện khung pháp lý về giải quyết tranh chấp trực tuyến một cách toàn diện. Trước hết, cần bổ sung khái niệm “trọng tài trực tuyến” vào Luật Trọng tài thương mại năm 2010, nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng cho hoạt động của các trung tâm trọng tài trong giải quyết tranh chấp trực tuyến. Tiếp theo, cần xem xét và sửa đổi, bổ sung các quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp trực tuyến trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Luật Trọng tài thương mại năm 2010 để phù hợp với đặc thù của loại hình này. Các trung tâm trọng tài cũng nên chủ động ban

hành hoặc sửa đổi quy tắc tố tụng trọng tài và hướng dẫn cụ thể về giải quyết tranh chấp trực tuyến. Bên cạnh đó, cần quy định rõ về địa điểm giải quyết tranh chấp và địa điểm ra phán quyết trọng tài trong giải quyết tranh chấp trực tuyến, bảo đảm tính hợp pháp và tránh rủi ro cho phán quyết. Ngoài ra, cần có quy định cụ thể về hình thức phán quyết trọng tài giải quyết tranh chấp trực tuyến, gồm cả hình thức văn bản (giấy) và hình thức điện tử, cũng như quy định về chữ ký của trọng tài viên (chữ ký tay hoặc chữ ký điện tử). Cuối cùng, cần bảo đảm tính hợp pháp của phán quyết trọng tài giải quyết tranh chấp trực tuyến bằng cách pháp luật quy định rõ về việc sử dụng chữ ký điện tử trong phán quyết, bảo đảm tính hợp pháp và hiệu lực pháp lý của phán quyết.

Kết luận

Việc hoàn thiện pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử là rất cần thiết để nâng cao tính an toàn, minh bạch và hiệu quả của các giao dịch trực tuyến, bảo vệ quyền và lợi ích của các bên tham gia, thúc đẩy sự phát triển của thương mại điện tử và góp phần xây dựng nền kinh tế số tại Việt Nam □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Eick, L. G (2015), “*The right of regret in the Brazilian consumer protection code*” (Tạm dịch: *Quyền hối tiếc trong Bộ luật Bảo vệ người tiêu dùng của Brazil*), <https://www.acc.com/resource-library/right-regret-brazilian-consumer-protection-code>, truy cập ngày 11/11/2024.
2. Lê Khánh Linh và cộng sự (2021), “*Bộ luật Dân sự Trung Quốc 2020 - Bản dịch và lược giải*”, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Ngô Văn Hiệp (2024), “*Pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng phương thức trực tuyến*”, <https://lsvn.vn/phap-luat-ve-giai-quyet-tranh-chap-thuong-mai-dien-tu-bang-phuong-thuc-truc-tuyen-1714495188-a143230.html>, truy cập ngày 12/11/2024.